

2.5. Đánh giá sinh viên

Student Assessment

2.5.1. Đánh giá sinh viên bao gồm kiểm tra đầu vào, kiểm tra quá trình học tập của sinh viên và kiểm tra cuối khoá.

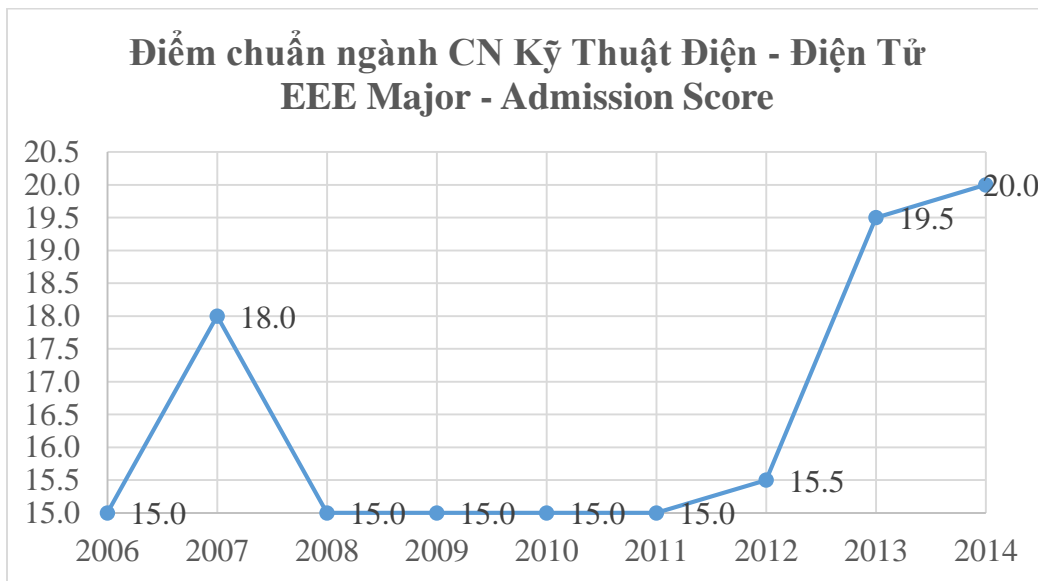
Student assessment covers student entrance, student progress, and exit tests.

2.5.1.1. Kiểm tra đầu vào

Student Entrance

Để được theo học, các sinh viên phải điểm chuẩn của ngành Công Nghệ Kỹ Thuật Điện – Điện Tử [Exh. 2.5 (1)]. Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. Hồ Chí Minh đòi hỏi sinh viên phải vượt qua kỳ thi tuyển sinh quốc gia.

To enter the program, the students must satisfy the EEE major admission score [Exh. 2.5(1)]. HCMUTE requires students to first pass the national entrance exam.



Exh. 2.5(1) - Điểm chuẩn ngành CN Kỹ Thuật Điện - Điện Tử (EEE Major - Admission Score)

2.5.1.2. Kiểm tra quá trình

Student Progress

Khi sinh viên được nhận vào các ngành, các sinh viên có một cố vấn học tập, chủ yếu là theo dõi quá trình học tập của sinh viên trong suốt nghiên cứu của họ ở trường đại học cũng như giúp họ trên bất kỳ vấn đề có thể liên quan đến học tập. Mỗi học kỳ, cố vấn học tập có các giờ làm việc chính thức như tư vấn cho sinh viên của mình. Thời gian tư vấn

được kiểm tra bởi các thư ký khoa để đảm bảo rằng hầu hết các sinh viên tham dự. [Exh. 2.5 (2)]

Once students are admitted to the department, each of the students has one academic advisors who mainly monitor the student's academic progress throughout their study in the university as well as help them on any issues that might affect their study. Each semester, the academic advisors provide the official office hours for advising his/her students. The advising time is checked by the secretary of department to make sure that most of the students are available. [Exh. 2.5 (2)]

Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. Hồ Chí Minh cung cấp một hệ thống ứng dụng web (<http://www.online.hcmute.edu.vn>) như một công cụ cho các cố vấn để theo dõi tiến triển của sinh viên và để giao tiếp với bất kỳ sinh viên đặc biệt khi cần thiết. [Exh. 2.5 (3)]. Sinh viên cần phải vượt D để qua môn. [Exh. 2.5 (4)]

The HCMUTE provides a web-based application system named Eregistrar (<http://online.hcmute.edu.vn>) as a tool for advisors to monitor student progresses and to communicate with any particular students as needed. [Exh. 2.5 (3)]. Students need to pass the D mark in order to pass the course. [Exh. 2.5 (4)]

2.5.1.3. Kiểm tra cuối khoá

Student Graduation

Để kết thúc chương trình, mỗi sinh viên phải chứng minh mình / khả năng của mình bằng cách thực hiện một dự án, đó là một trong những yêu cầu quan trọng. Dự án được bắt đầu vào học kỳ đầu tiên của năm thứ 4 và phải mất ít nhất một năm để hoàn thành. Ngoài ra, để tốt nghiệp, mỗi sinh viên cần phải hoàn thành 150 tín chỉ học tập, và có tổng điểm trung bình của không ít hơn 6.00 [Exh. 2.4 (5)]. Điểm trung bình trung bình của sinh viên tốt nghiệp trong bốn năm qua được thể hiện trong Bảng 2,5-1.

To finish the program, each student must demonstrate his/her ability by doing a project, which is one of the important requirements. The project is started in the first semester of the 4th year and it takes at least one year to finish. In addition, to graduate, each student needs to complete 148 study credits, and have a total GPA of not less than 6.00 [Exh. 2.4(5)]. Average GPAs of students who graduated in the last four years are shown in Table 2.5-1.

2.5.2. Đánh giá dựa trên các tiêu chí

The assessment is criterion-referenced.

Đội ngũ giảng viên trong mỗi môn học của bộ môn được yêu cầu để đánh giá sinh viên dựa trên tiêu chí trong các đề cương môn học [Exh. 2.4(6)]. Và đội ngũ giảng viên cần phải công khai tất cả các thành phần trên lớp. Nói chung, hệ thống phân loại được sử dụng trong các bộ phận theo tiêu chuẩn đánh giá được chấp nhận; tức là, các hệ thống phân loại bốn điểm (A-B-C-D).

Academic staff in each course of the department is required to assess students based on the definition in the program course syllabus [Exh. 2.4(6)]. And the academic staff needs to declare all components in class. In general, the grading system used in the department follows the well-accepted assessment standard; i.e., the four-point grading system (A-B-C-D).

2.5.3. Đánh giá sinh viên sử dụng nhiều phương pháp

Student assessment uses a variety of methods.

Trong bộ môn Điện Công Nghiệp, đội ngũ giảng viên sử dụng một sự kết hợp của nhóm, tự đánh giá giáo viên và phương pháp đánh giá kết quả học tập. Đặc biệt, đội ngũ giảng viên thảo luận về các phương pháp đánh giá với các sinh viên vào đầu học kỳ và ghi lại trong các đề cương môn học. Các phương pháp đánh giá phụ thuộc vào bản chất và nhu cầu của môn học theo quy định đối với kết quả học tập dự kiến của chương trình, trong đó đánh giá bao gồm các khía cạnh khác nhau như sau.

In the Department of EEE, academic staff use a combination of group, self and teacher assessment methods to assess student performance. In particular, academic staff discuss the assessment methods with students at the beginning of the semester and write it down in the course syllabus. The assessment methods depend on the nature and the needs of the course as specified in the expected learning outcome of the program, in which assessments are composed of different aspects as follows.

Đạo Đức

Ethics

- Thời gian lên lớp và trình chuyển nhượng thời gian
Class attendance time and assignment submission time
- Kỷ luật sinh viên

Student discipline

- Đạo đức của sinh viên trong thi cử

Student morality in examination

- Trách nhiệm của sinh viên

Student responsibility

Kiến thức

Knowledge

- Bài tập về nhà

- *Take-home assignments*

- Các kết quả thí nghiệm

Lab tests

- Câu hỏi trắc nghiệm kiến thức

Quiz

- Báo cáo nghiên cứu

Research reports

- Các đồ án có thời hạn

Term projects

- Vấn đáp

Oral presentations

- Kiểm tra

Examinations

Kỹ năng nhận thức

Cognitive skills

- Thu thập và phân tích dữ liệu để đưa ra quyết định hiệu quả.

Collecting and analyzing data for making decisions effectively.

- Tư duy hệ thống, phân tích, và giải quyết vấn đề tính toán.

Systematic thinking, analyzing, and solving computing problems.

- Áp dụng các kiến thức tính toán trong ứng dụng thực tế.

Application of computing knowledge in real-world applications

Kỹ năng và trách nhiệm cá nhân

- Có khả năng thích ứng và làm việc với những người khác, cả kỹ năng lãnh đạo và lắng nghe hiệu quả.

Ability to adapt and work with others, both as leaders and followers efficiently.

- Có trách nhiệm trong các hoạt động nhóm, thảo luận và thuyết trình.

Act responsibility in group activities, discussions and presentations.

Kỹ năng phân tích

Analytical skills

- Phân tích thông tin thống kê cho các ứng dụng hoặc toán học để giải quyết vấn đề một cách sáng tạo.

Analyze information for statistical or mathematical applications to solve problems creatively.

- Giao tiếp với các nhóm khán giả khác nhau thông qua bài phát biểu và viết bài.

Communicate to various groups of audiences via speech and writing materials.

- Sử dụng các công cụ kỹ thuật và trang thiết bị để hoàn thành công việc một cách chuyên nghiệp.

Use engineering tools and equipment to complete their work professionally.

2.5.4. Đánh giá phản ánh kết quả học tập mong đợi và nội dung chương trình

Student assessment reflects the expected learning outcomes and the content of the program

Mỗi môn học theo đề cương môn học và phương pháp đánh giá dựa trên các chuẩn đầu ra của đề cương môn học. Do đó, việc đánh giá mỗi môn học bao gồm các đặc điểm thiết kế của chương trình theo quy định.

Each course follows the course syllabus [Exh. 2.5(1)] and assessment methods based on the learning outcome of the program course curriculum. Hence, the assessment of each course covers the designed characteristics of the program as defined.

Đặc biệt, các môn học do bộ môn phụ trách có thể được chia ra thành các môn học lý thuyết, các môn học dựa trên dự án, tập huấn. Các đánh giá của từng loại môn học được mô tả dưới đây:

In particular, courses in the department can be defined as theoretical courses, project-based courses, training. The assessment of each type of course is described below

- Trong các môn học lý thuyết, sinh viên được yêu cầu làm các bài tập về nhà, báo cáo nghiên cứu, bài thuyết trình, và thi viết. Khối lượng công việc này được đánh giá dựa trên ý kiến của giáo viên.

In the theoretical courses, students are required to work on take-home assignments, research reports, oral presentations, and written examinations. The work is assessed based on the teacher's opinion.

- Đối với các môn học dựa trên dự án, sinh viên cần phải làm việc trong phòng thí nghiệm và các đồ án lớn, trong đó sự tiến độ cần phải được báo cáo định kỳ. Các bài thí nghiệm này được thực hiện độc lập hay theo cặp, trong khi các đồ án được chấm điểm theo nhóm.

For project-based courses, students need to work on lab tests and long-term projects, in which progress needs to be reported periodically. The assessments of lab tests are based on self- and peer assessment, while term projects are grading by group-based scoring.

- Cuối cùng, chương trình đào tạo được đánh giá qua các chuyến thăm của đội ngũ giảng viên để thảo luận về phản hồi của các công ty và các tổ chức đối với các sinh viên trong nhiều khía cạnh như quy định trong hướng dẫn đào tạo.
- *Finally, the training program is evaluated through site visits by academic staff to discuss the student's working feedback with companies and organizations in many aspects as defined in the training guideline.*

2.5.5. Các tiêu chí để đánh giá chính xác và được phổ biến rộng rãi

The criteria for assessment are explicit and well-known

Như đã đề cập, việc đánh giá sinh viên cho mỗi môn học được xác định theo các bản đồ chương trình giảng dạy (curriculum mapping); nó được công bố trong đề cương môn học. Tuy nhiên, mỗi giảng viên cũng chuẩn bị một đề cương môn học cá nhân và trình bày cho sinh viên vào ngày đầu tiên của môn học và nộp cho khoa và trường đại học để tham khảo [Exh. 2,5 (7)]. Tùy theo tính chất của môn học, các phương pháp đánh giá và đề cương môn học cũng được cung cấp trực tuyến trên các website của môn học [Exh. 2.5 (8)].

As mentioned earlier student assessments for each course are defined according to the curriculum mappings; they are published in the course curriculum. However, each academic staff also prepares an individual course syllabus which is presented to the students on the first day of the course and submitted to the faculty

and the university for reference [Exh. 2.5(7)]. Depending on the nature of the course, the course syllabus and assessment methods are also provided online on the courses' websites [Exh. 2.5(8)].

Đối với dự án và đào tạo, đánh giá không chỉ được quy định trong đề cương môn học, nhưng bộ môn cũng tổ chức các buổi định hướng cho việc giải thích cho sinh viên về mục tiêu, quy trình, và cách đánh giá của các khóa đào tạo và luận văn. Bộ môn cung cấp một luận văn và đào tạo hướng dẫn cho sinh viên như trong Exh.2.5 (9).

For project and training, assessments are not only specified in the course syllabus, but the department also organizes an orientation for explaining to students about the objectives, procedures, and assessments of the training and thesis courses. The department provides a thesis and training guideline to students as shown in Exh.2.5(9).

2.5.6. Việc sắp xếp đánh giá bao phủ mục tiêu chương trình giảng dạy

The assessment methods cover the objectives of the curriculum

Như đã đề cập trong mục 2.5.4 và 2.5.5, mỗi đề cương môn học được thực hiện theo các chương trình đào tạo cũng như kết quả học tập dự kiến của bộ môn. Các giảng viên soạn ra phương pháp đánh giá của họ dựa trên các đặc điểm kỹ thuật của chương trình đào tạo chương trình và kết quả học tập dự kiến [Exh. 2,5 (10)]. Vì vậy, các phương pháp đánh giá của mỗi môn học có thể bao gồm cả các mục tiêu của chương trình giảng dạy và kết quả học tập dự kiến.

As mentioned in Sections 2.5.4 and 2.5.5, each course syllabus is conducted according to the program course curriculum as well as the expected learning outcomes of the department. Academic staffs create their assessment methods based on the specification of the program course curriculum and the expected learning outcomes [Exh. 2.5(10)]. Therefore, the assessment methods of each course can cover both the objectives of the curriculum and the expected learning outcomes.

2.5.7. Tiêu chuẩn được áp dụng trong đánh giá phải rõ ràng và phù hợp

The standards applied in the assessment are explicit and consistent

Tiêu chuẩn được sử dụng trong đánh giá được nêu rõ vào ngày đầu tiên của mỗi môn học cũng như trong các chương trình đào tạo. Các phân loại có thể là dựa trên nhóm hoặc điểm số dựa, tùy thuộc vào bản chất của các môn học. Hầu hết các môn học cũng được

công bố trong đề cương môn học và phương pháp đánh giá trên trang web [Exh. 2.5 (11)]. Thư ký khoa cũng yêu cầu bộ môn trình đề cương môn học cũng như phương pháp đánh giá cho Phó khoa vào cuối học kỳ [Exh. 2.4 (12)]. Phó khoa có thể theo dõi xem các phương pháp đánh giá tương ứng với những gì được xác định trong chương trình đào tạo chương trình. Hơn nữa, trong các môn học mà nhiều giảng viên giảng dạy chung sẽ một điều phối viên được phân công phối hợp tất cả các hoạt động của môn học. Tất cả các giảng viên tham gia là những người thiết kế các thành phần, phương pháp đánh giá. Đối với khía cạnh đánh giá, mỗi giảng viên có trách nhiệm đánh giá các phần của mình. Điều này cho phép các bộ môn đảm bảo sinh viên được đánh giá phù hợp trong suốt môn học. Vào cuối môn học, sinh viên được yêu cầu đánh giá giảng dạy; các giảng viên sau đó có thể sử dụng kết quả đánh giá để cải tiến nội dung giảng dạy của họ cũng như các phương pháp đánh giá trong các học kỳ tiếp theo. Hơn nữa, nhà trường có thủ tục phúc khảo trong đó sinh viên có thể yêu cầu giảng viên làm rõ cách đánh giá của họ.

Standards used in the assessment are clearly stated on the first day of each course as well as in the program course curriculum. The grading system can be either group-based or score-based depending on the nature of the courses. Most courses are also published in the course syllabus and the assessment methods on the course website [Exh. 2.5(41)]. Academic staffs are also required by the department to submit their course syllabus as well as assessment methods to the Vice Dean's office at the end of the semester [Exh. 2.4(12)]. The Vice Dean's office can, therefore, monitor whether the assessment methods correspond to what is defined in the program course curriculum. Moreover, in courses for which multiple academic staff are involved a subject coordinator is assigned to coordinate all course activities. All the involved academic staff are those who designed the course components, assessment methods, and so on. For the evaluation aspect, each academic staff is responsible for assessing his/her components. This enables the department to ensure that student assessments are consistent throughout the course. At the end of the course, students are asked to evaluate the teaching; the academic staff can then use the evaluation results to improve their teaching contents as well as the assessment schemes and methods in the subsequent semesters. Moreover, The HCMUTE has a

reasonable appeal procedure in which students can request academic staff clarify their assessments.

- [Exh. 2.4 (1)] Điểm chuẩn ngành EEE qua các năm
- [Exh. 2.5 (2)] Biên bản họp lớp
- [Exh. 2.4 (3)] Trang cố vấn học tập online
- [Exh. 2.4 (4)] Bảng điểm sinh viên trên trang online
- [Exh. 2.4 (5)] Bảng điểm xét tuyển đồ án tốt nghiệp
- Bảng 2,5-1 Bảng điểm của sinh viên 4 năm
- [Exh. 2.4(6)] Đề cương môn học có tiêu chí đánh giá